

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Long (vợ là bà Ngô Thị Hòa),
trú tại thôn Trước, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét Đơn khiếu nại của ông Đỗ Đức Long (vợ là bà Ngô Thị Hòa), trú tại
thôn Trước, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;

Theo Báo cáo số 256/BC-TNMT ngày 25/8/2023 của Sở Tài nguyên và Môi
trường, thấy:

I. Nội dung khiếu nại.

Ông Đỗ Đức Long không nhất trí với Quyết định số 1196/QĐ-UBND về
thu hồi đất và Quyết định số 1197/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi
thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cùng ngày 17/10/2022 của UBND thành phố
Bắc Giang để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Khu số 3 thuộc Khu
đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang (đợt 7), cụ thể: Ông Long cho rằng gia
đình ông không được giao đất ở mới tương ứng với diện tích đất bị thu hồi hoặc
phải bồi thường cho gia đình ông Long theo giá đất ở và giao đất tái định cư, bồi
thường tài sản trên đất bằng 100% giá trị theo đơn giá của UBND tỉnh.

Ông Long khiếu nại Quyết định số 2323/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của
Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu.

Ngày 17/10/2022, UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số
1196/QĐ-UBND về thu hồi đất (đợt 7) và Quyết định số 1197/QĐ-UBND về phê
duyet phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đầu tư xây
dựng công trình: Khu số 3 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang. Không
nhất trí, ông Long đã gửi đơn đến Chủ tịch UBND tỉnh. Ngày 07/4/2023, Chủ tịch
UBND tỉnh có Công văn số 1629/UBND-TCD về việc chuyển đơn của ông Đỗ Đức
Long đến Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 08/6/2023, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 2323/QĐ-UBND về giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Long, nội dung:

“Điều 1. Nội dung khiếu nại của ông Đỗ Đức Long (vợ là bà Ngô Thị Hòa), trú tại thôn Trú, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang được giải quyết như sau:

- Giữ nguyên các Quyết định: số 1196/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 về việc thu hồi đất (đợt 7); số 1197/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 về việc phê duyệt phương án bồi thường, GPMB (đợt 7) để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Khu số 3 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang đối với thửa đất số 465, tờ bản đồ số 15, diện tích 173,9m²; thửa đất số 315, tờ bản đồ số 15, diện tích 120,2m².

- Việc hộ gia đình đề nghị giao đất ở mới tương ứng với diện tích thu hồi hoặc bồi thường theo giá đất ở và giao đất tái định cư, bồi thường tài sản trên đất bằng 100% giá trị theo đơn giá của tỉnh là không có cơ sở để xem xét, giải quyết”.

Không nhất trí, ông Long có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đề nghị xem xét, giải quyết. Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, đối thoại với công dân, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

III. Kết quả xác minh.

1. Về thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường

Ngày 31/3/2016, UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 350/QĐ-UBND về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án.

Ngày 21/6/2016, UBND thành phố Bắc Giang có Thông báo số 74/TB-UBND về thu hồi đất để thực hiện Dự án.

Theo bản đồ địa chính xã Tân Tiến chỉnh lý năm 2016 (phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB), tại tờ bản đồ số 07 (xứ đồng Bồ Đề), thửa đất hộ ông Long bị thu hồi đang khiếu nại là thửa số 465, diện tích 173,9m² và thửa số 315, diện tích 120,2m².

UBND xã Tân Tiến đã phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố Bắc Giang thông báo đến hộ ông Long để thực hiện kê khai, kiểm kê. Do hộ ông Long không tự giác kê khai và phối hợp với cơ quan chuyên môn trong công tác kiểm đếm, xác minh về đất, tài sản trên đất để làm căn cứ thu hồi, phê duyệt phương án bồi thường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang đã có Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 về kiểm đếm bắt buộc và Quyết định số 2262/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 về việc cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Long đối với thửa số 465, diện tích 173,9m² và thửa số 315, diện tích 120,2m².

Ngày 24/6/2022, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố Bắc Giang phối hợp với UBND xã Tân Tiến lập Biên bản thực hiện cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Long, đã xác định: Thửa đất số 465, diện tích thu hồi 173,9m², tài sản trên đất có: tường cay dài 24m; nhà mái lợp tôn diện tích 31m²; mái lợp tôn diện tích 6m²; nhà tắm diện tích 6m²; sân bê tông diện tích 26,5m²; sân bê tông diện tích 6,3m²; 01 giếng khoan sâu 17m; sân lát gạch chỉ diện tích 11,7m²; sân lát gạch chỉ diện tích 9,5m²; 35 cây Keo; mái lợp

tôn diện tích 7,3m²; hàng rào dài 13m; chuồng Chim dài 01m. Tại thửa đất số 315, diện tích thu hồi 120,2m², tài sản trên đất có: 25 cây Keo; 01 giếng khoan sâu 17m; 01 cây Sung; hàng rào 32m.

Ngày 17/10/2022, UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 1196/QĐ-UBND về thu hồi đất (đợt 7) đã thu hồi tổng diện tích 5.229,4m² của 15 hộ gia đình, trong đó hộ ông Long bị thu hồi diện tích 294,1m², gồm: thửa đất số 465, diện tích 173,9m² và thửa đất số 315, diện tích 120,2m².

Ngày 17/10/2022, UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 1197/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường do thu hồi đất nêu trên, với tổng số tiền là 2.388.232.000đồng, trong đó hộ ông Long được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 214.710.872đồng, gồm: thửa đất số 465 được bồi thường, hỗ trợ số tiền 178.870.472đồng (gồm bồi thường đất nông nghiệp 10.434.000đồng; hỗ trợ tài sản 168.436.472đồng, bằng 80% đơn giá); thửa đất số 315 được bồi thường, hỗ trợ số tiền 35.840.400đồng (gồm bồi thường đất nông nghiệp 7.212.000đồng; hỗ trợ tài sản 28.628.400đồng, bằng 80% đơn giá).

2. Về nguồn gốc, quá trình hộ ông Long sử dụng đất

Ông Long cho biết: các thửa đất ông Long đang khiếu nại có nguồn gốc do ông cha khai hoang sử dụng từ năm 1975 để lại (*không có giấy tờ*).

Ngày 17/4/1999, UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy CNQSD đất tại Quyết định số 108/QĐ-UBND mang tên hộ bà Ngô Thị Hòa (vợ ông Long) tổng diện tích 1.668m² đất nông nghiệp (trồng trọt), trong đó có thửa đất số 422, diện tích 168m² (Là thửa số 465, diện tích 173,9m² bị thu hồi nêu trên) và thửa số 424, diện tích 120m², tờ bản đồ số 07 (Là thửa số 315, diện tích 120,2m² bị thu hồi nêu trên).

Ngày 25/8/2002, thôn Trước thu tiền của hộ ông Long tại Phiếu thu số 15, có nội dung: *Hộ bà Hòa nộp 4.800.000đồng, lý do nộp: Nộp tiền đất Bờ Đè 200m².*

Ông Long cho rằng thôn Trước thu số tiền 4.800.000đồng của gia đình ông là để giao đất ở cho gia đình ông tại 02 thửa đất bị thu hồi nêu trên. Trong quá trình sử dụng đất, gia đình ông Long chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất ở đối với 02 thửa đất đang khiếu nại.

Năm 2005, hộ ông Long tự ý xây dựng công trình, trồng cây lâu năm trên 02 thửa đất bị thu hồi nêu trên.

Qua làm việc, ông Long cung cấp hồ sơ tài liệu (tất cả là bản photo) làm căn cứ khiếu nại, gồm:

- Giấy CNQSD đất do UBND huyện Yên Dũng cấp ngày 17/4/1999 mang tên hộ bà Ngô Thị Hòa với tổng diện tích 1.668m² đất nông nghiệp (05 thửa).

- Biên bản ngày 23/7/2002 về bàn giao khối lượng gạch xây giữa thôn Trước với người nhận xây dựng công trình.

- Phiếu thu số 15 ngày 25/8/2002, số tiền 4.800.000đồng, nộp tiền đất Bờ Đè 200m², có xác nhận của Trưởng thôn và Thủ quỹ thôn.

- Biên bản ngày 13/11/2002 về thanh toán khối lượng Nhà Văn hóa thôn Trước.

- Biên bản ngày 13/11/2002 về thanh toán tiền phát sinh Nhà Văn hóa.
- 02 ảnh dự lễ khánh thành đường bê tông ngày 19/5/2003.
- Biên bản ngày 22/6/2003 về nghiệm thu đường bê tông giữa thôn Trước và người nhận thầu.
- Bản tổng hợp ngày 25/6/2003 của thôn Trước về chi phí làm đường bê tông.
- Biên nhận ngày 13/11/2003 về việc thôn Trước còn nợ người nhận thầu Nhà Văn hóa.
- Đơn xin mua đất ở ngày 03/5/2005 có xác nhận của: Cấp ủy thôn, Trưởng thôn, Trưởng Ban mặt trận thôn.
- Thông báo số 134/TB-UB ngày 24/3/2011 về nộp thuế nhà đất năm 2011.
- Công văn số 134/UBND-VP ngày 30/6/2014 của Chủ tịch UBND xã Tân Tiến về việc trả lời của công dân thôn Trước, xã Tân Tiến.
- Biên bản ngày 04/7/2022 của UBND xã Tân Tiến về tổ chức Hội nghị lấy ý kiến về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất và thời điểm hình thành tài sản của các hộ dân có đất bị thu hồi.
- Giấy xác nhận nguồn gốc đất và tài sản trên đất của UBND xã Tân Tiến ngày 10/8/2022.
- Biểu tổng hợp dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án khu số 3 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang (*có đóng dấu treo của Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố Bắc Giang*).
- Biên bản ngày 08/6/2023 họp lấy ý kiến Nhân dân về việc năm 2002-2003 cấp ủy, ban lãnh đạo thôn Trước bán đất ở cho các hộ dân thu tiền để làm công trình phúc lợi của thôn.

Làm việc với UBND xã Tân Tiến cho biết: Thực hiện Kết luận số 208-KL/TU ngày 18/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương giải quyết một số vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 13/3/2020 về “*thanh tra việc giao đất trái thẩm quyền đối với các thửa đất thuộc Dự án Khu số 3 thuộc Khu đô thị phía Nam, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang*”. Trên cơ sở đề xuất của Đoàn Thanh tra, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Kết luận số 01/KL-UBND ngày 28/5/2020 về “*thanh tra việc giao đất trái thẩm quyền đối với các thửa đất Khu số 3 thuộc Khu đô thị phía Nam, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang*”, có nội dung:

Ngày 25/8/2002, bà Ngô Thị Hòa (vợ ông Long) nộp cho thôn Trước số tiền 4.800.000 đồng, với nội dung: nộp tiền đất Bô Đề 200m², việc nộp tiền có chữ ký của Trưởng thôn là ông Trần Ngọc Cải, người lập phiếu thu là ông Đỗ Thanh Xuân, thủ quỹ là bà Đỗ Thị Tuyến thu tiền. Diện tích đất trên có nguồn gốc là đất nông nghiệp của gia đình do cha ông để lại; đã được UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy CNQSD đất ngày 17/4/1999 tại thửa 422, tờ bản đồ số 07, diện tích 168m² và thửa 424, tờ bản đồ số 7, diện tích 120m², mục đích sử dụng trồng trọt, thời hạn sử dụng đất đến tháng 10/2013. Hiện trạng sử dụng đất: gia

đình đã xây dựng công trình nhà cấp 4 với diện tích 60m²trên đất; việc xây dựng không bị cơ quan có thẩm quyền ngăn chặn, xử lý theo quy định.

Ban lãnh đạo thôn Trước, UBND xã Tân Tiến không xuất trình được chủ trương của Đảng ủy, UBND xã, thôn Trước về giao đất, thu tiền; không xuất trình được các hồ sơ, giấy tờ, sổ sách liên quan đến việc thu tiền của các hộ và việc sử dụng số tiền thu được để xây dựng nhà Mẫu giáo, nhà Văn hóa, đường giao thông thôn.

Không có biên bản giao đất cho các hộ; phiếu thu của thôn không thể hiện thu tiền để giao đất ở; không thể hiện hình thể thửa đất và các cạnh thửa tiếp giáp của thửa đất.

Việc thôn Trước, xã Tân Tiến giai đoạn năm 2002-2003 thu tiền của 12 hộ tại 14 thửa đất với số tiền 86.458.000 đồng, diện tích 2.878m² không đủ căn cứ để xác định là giao, bán đất ở trái thẩm quyền cho 12 hộ theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Xử lý về kinh tế: Giao Chủ tịch UBND xã Tân Tiến chủ trì, phối hợp với các phòng chức năng thành phố và Ban lãnh đạo thôn Trước tính toán, chi trả số tiền mà trước đây Ban lãnh đạo thôn Trước đã thu của các hộ theo quy định hiện hành; đồng thời, tiến hành kiểm tra, xác minh, làm rõ việc quản lý hồ sơ, sổ sách và sử dụng số tiền thu được của thôn trước đây theo thẩm quyền.

UBND xã đã mời các hộ làm việc để thông báo, triển khai thực hiện Kết luận số 01/KL-UBND ngày 28/5/2020, nhưng các hộ không nhất trí với Kết luận vì cho rằng các hộ đã nộp tiền mua đất ở thì phải được giao đất ở, đến nay Kết luận chưa thực hiện xong.

IV. Kết quả đối thoại

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 16/8/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức Hội nghị đối thoại với ông Đỗ Đức Long và Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Long. Tại buổi đối thoại, các đại biểu đã trao đổi làm rõ về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất; trình tự thủ tục về thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất. Tuy nhiên, ông Long, bà Hòa vẫn giữ nguyên nội dung đề nghị nêu trên, nhưng không có căn cứ pháp luật để chứng minh.

V. Nhận xét, kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Nhận xét, kết luận

1.1. Toàn bộ diện tích 294,1m² đất hộ ông Long bị thu hồi có nguồn gốc là đất nông nghiệp đã được UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy CNQSD đất năm 1999, hộ ông Long chưa được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở. Mặt khác, giấy tờ ông Long cung cấp làm căn cứ khiếu nại (*ngoài Giấy CNQSD đất nông nghiệp đã cấp ngày 17/4/1999*) không phải là một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại: Điều 100 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (*đã sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị*

định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai); Điều 15 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Do vậy, việc UBND thành phố Bắc Giang căn cứ giấy CNQSD đã cấp cho hộ ông Long để phê duyệt phương án bồi thường về đất cho hộ ông Long là đất nông nghiệp là đúng quy định tại khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013. Ông Long đề nghị được giao đất ở mới tương ứng với diện tích thu hồi hoặc bồi thường theo giá đất ở và giao đất tái định cư là không có căn cứ pháp luật.

1.2. Thửa đất hộ ông Long bị thu hồi đã được UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy CNQSD đất năm 1999 là đất nông nghiệp (*trồng cây hàng năm*), theo quy định thì hộ ông Long chỉ được phép sử dụng vào mục đích nông nghiệp trồng cây hàng năm, nhưng trong quá trình sử dụng đất hộ ông Long đã tự ý xây dựng công trình trên đất từ năm 2005 trước ngày 01/7/2014 và trồng cây lâu năm trước ngày 01/01/2020 không bị xử lý vi phạm.

UBND thành phố Bắc Giang phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng đã hỗ trợ tài sản cho hộ ông Long bằng 80% đơn giá là đúng với quy định tại: điểm a khoản 4 Điều 19 Bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và khoản 1 Điều 1 Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019. Việc ông Long đề nghị được hỗ trợ tài sản bằng 100% giá trị theo đơn giá của UBND tỉnh là không có cơ sở.

Quyết định số 2323/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Long là khách quan, đúng quy định pháp luật.

2. Đề xuất biện pháp giải quyết

Căn cứ khoản 2 Điều 21 Luật Khiếu nại năm 2011; khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 75, Điều 100, khoản 2 Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Điều 15 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; điểm a khoản 4 Điều 19 Bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh; khoản 1 Điều 1 Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Long với nội dung:

- Việc hộ ông Long đề nghị được giao đất ở mới tương ứng với diện tích đất bị thu hồi hoặc phải bồi thường cho gia đình ông Long theo giá đất ở và giao đất tái

định cư và bồi thường tài sản trên đất bằng 100% giá trị theo đơn giá của UBND tỉnh là không có căn cứ để giải quyết, khiếu nại của ông Long là khiếu nại sai.

- Thống nhất với Quyết định số 2323/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Long (vợ là bà Ngô Thị Hòa), trú tại thôn Trước, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang (lần đầu).

- Giao Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang chỉ đạo UBND xã Tân Tiến phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND thành phố Bắc Giang thực hiện dứt điểm Kết luận thanh tra số 01/KL-UBND ngày 28/5/2020.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của ông Đỗ Đức Long (vợ là bà Ngô Thị Hòa) trú tại thôn Trước, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang được giải quyết như sau:

- Việc hộ ông Đỗ Đức Long đề nghị được giao đất ở mới tương ứng với diện tích đất bị thu hồi hoặc phải bồi thường cho gia đình ông Long theo giá đất ở và giao đất tái định cư và bồi thường tài sản trên đất bằng 100% giá trị theo đơn giá của UBND tỉnh là không có căn cứ để giải quyết, khiếu nại của ông Đỗ Đức Long là khiếu nại sai.

- Thống nhất với Quyết định số 2323/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Long (vợ là bà Ngô Thị Hòa) trú tại thôn Trước, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang (lần đầu).

- Giao Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang chỉ đạo UBND xã Tân Tiến phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND thành phố thực hiện dứt điểm Kết luận thanh tra số 01/KL-UBND ngày 28/5/2020.

Điều 2. Ông Đỗ Đức Long (vợ là bà Ngô Thị Hòa) có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, ông Đỗ Đức Long (vợ là bà Ngô Thị Hòa) và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTr CP, TCD TW;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Lê Ô Pích;
- BNC Tỉnh ủy, UBKT Tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH;
 - + Công TTĐT tỉnh;
 - + Lưu: VT, TCD (03).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ô Pích